TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2017/HSST
Ngày: 26/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông **Trần Văn Kiến**.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông **Lê Kim Lịnh**;

Ông **Nguyễn Vạn Thế**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông **Đặng Đình Duẩn** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa*: Ông **Nguyễn Lý Khoa** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 26 tháng 10 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2017/HSST ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Quốc T (C)**, sinh ngày 27/12/1993; *Nơi sinh*: Đồng Tháp; *Đăng ký hộ khẩu thường trú*: 26/LP ấp L, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; *Quốc tịch*: Việt Nam; *Dân tộc*: Kinh; *Tôn giáo*: Không có; *Nghề nghiệp*: Tài xế; *Trình độ học vấn*: 9/12; *Con ông*: Dương Văn M (đã chết) và *bà*: Đinh Mộng S, sinh năm 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; chưa có vợ; *Tiền sự, tiền án*: Không có; Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. **Lê Văn T (Tèo)**, sinh năm 1975; *Trú tại*: 251^{A} ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Đỗ Văn L**, sinh năm 1967 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Đỗ Văn L:

2.1. **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1974 (vợ anh L);

2.2. **Đỗ Gia H**, sinh ngày 24/10/1995 (con anh L);

Cùng trú tại: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Huỳnh Thị M và Đỗ Gia H: Bà **Huỳnh Thị Mỹ Đ**, sinh năm 1964; *Trú tại*: 650 khu vực Q, phường K, quận N, thành phố Cần Thơ; vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Huỳnh Văn D**, sinh năm 1978; *Trú tại*: 22^{B} QL.80 ấp B, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Huỳnh Văn D: Anh **Phạm Duy N**, sinh năm 1981; *Trú tại*: 01/106/07 khóm H, P, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; Công tác tại: Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai Vàng, địa chỉ: QL.54 ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; có mặt tại phiên tòa ngày 19/10/2017 và vắng mặt tại phiên tòa ngày 26/10/2017.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Dương Quốc T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Dương Quốc T, sinh năm 1993, trú tại ấp L, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định, là lái xe hợp đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nông nghiệp Mai Vàng, địa chỉ tại ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Tháp.

Khoảng 18 giờ ngày 19/5/2017, sau khi giao hàng ở tỉnh Kiên Giang, Dương Quốc T điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-062.00 về Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai Vàng. T cho xe chạy trên Quốc lộ 54 hướng từ huyện L đi huyện V với vận tốc khoảng 50km/h. Khi xe đi đến đoạn đường đang thi công thuộc ấp An Bình, xã Định Yên, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, T cho xe chạy xuống phần đường đang thi công. Đây là phần đường mới trải nhựa lót, được cắm biển báo nguy hiểm đang thi công chắn ngang phần đường, đồng thời trời vừa mưa xong đường trơn, T không giảm tốc độ đến mức an toàn mà cho xe chạy tốc độ cao, nên không làm chủ được tay lái, lấn sang phần đường bên trái 0,5m, đụng vào xe mô tô biển số 65F1-300.54 do anh Lê Văn T điều khiển, phía sau chở anh Đỗ Văn L chạy hướng ngược lại. Hậu quả xe mô tô biển số 65F1-300.54 hư hỏng hoàn toàn, anh L tử vong trên đường đi cấp cứu, anh T bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa thành phố S từ ngày 19/5/2017 đến ngày 22/5/2017, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hoàn Mỹ, tại thành phố Cần Thơ điều trị đến ngày 28/5/2017 thì xuất viện về nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 168/TTh-TTPY ngày 19/5/2017 của T tâm Pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận anh Đỗ Văn L chết do "Gảy đốt sống cổ đoạn C3, C4".

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 20/5/2017 của Công an huyện L thể hiện: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra trên đoạn đường đang thi công, không có hệ thống chiếu sáng nơi công cộng, tầm nhìn không hạn chế, mặt đường trải nhựa bê tông, có chiều rộng 09m. Tổ chức giao thông hai chiều, trên một nửa mặt đường đã được trải bê tông nhựa rộng 4,5m, chính giữa không có vạch sơn trắng kẻ đường đứt quãng. Điểm đụng vào lề phải hướng xe mô tô biển số 65F1-300.54 là 1,75m.

Kết quả khám xe ô tô biển số 66C-062.00 ngày 20/5/2017 của Công an huyện L thể hiện: Kính chắn gió bị bể hoàn toàn, cần gạt nước phải bị gảy, Ca pô trước móp thụng vào trong dính sơn màu xanh, cản trước bị móp thụng vào trong.

Kết quả khám xe mô tô biển số 65F1-300.54 ngày 20/5/2017 của Công an huyện L thể hiện: Xe bị hư hỏng hoàn toàn.

Quá trình điều tra, Dương Quốc T cùng với anh Phạm Duy N là đại diện theo ủy quyền của anh Huỳnh Văn D (Giám đốc Công ty TNHH MTV Nông nghiệp Mai Vàng) đã bồi thường chi phí sửa chữa xe, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần cho gia đình người bị hại Đỗ Văn L tổng số tiền là 127.600.000đ. Về chi phí sửa chữa xe ô tô tải biển số 66C-062.00 bị hư hỏng, thì anh N không yêu cầu T bồi thường. Người đại diện hợp pháp của anh L không yêu cầu T bồi thường gì thêm và làm đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với T, đồng thời T và gia đình cũng đã bồi thường cho người bị hại Lê Văn T số tiền 15.000.000đ. Anh T không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm và không yêu cầu xử lý hình sự đối với T.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của:

- Dương Quốc T:

+ 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Dương Quốc T;

+ 01 Giấy phép lái xe hạng A1, C số 870155006828 do Sở giao thông vận tải Đồng Tháp cấp ngày 11/9/2015;

+ 01 xe ô tô tải biển số 66C-062.00; 01 giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 66C-062.00 mang tên Huỳnh Văn D; 01 sổ kiểm định xe số KC 1624187; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Hiện đã trả lại cho Huỳnh Văn D xe ô tô tải và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô tải.

- Đỗ Văn L: 01 xe mô tô biển số 65F1-300.54; 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 số 860156000268 do Sở giao thông vận tải Cần Thơ cấp ngày 21/11/2016; 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 65F1-300.54; 01 giấy chứng minh nhân dân số 361062010 tên Đỗ Văn L; 01 sổ hộ khẩu; 01 bóp da màu nâu; 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV; 01 thẻ Ngân hàng Viettinbank; 01 thẻ Ngân hàng ACB. Hiện đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại Đỗ Văn L các giấy tờ và tài sản đã thu giữ của anh Đỗ Văn L.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 08/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định truy tố bị cáo Dương Quốc T ra Tòa án nhân dân huyện L để xét xử về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định việc truy tố trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Dương Quốc T đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-062.00 trên địa phận ấp An Bình, xã Định Yên, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Do chủ quan, T đã điều khiển xe đi vào phần đường đang thi công, mới trải nhựa lót trơn trượt, không giảm tốc độ đến mức an toàn, nên đã không làm chủ được tay lái, lấn sang phần đường bên trái 0,5m, đụng vào xe mô tô biển số 65F1-300.54 do anh Lê Văn T điều khiển, phía sau chở anh Đỗ Văn L chạy hướng ngược chiều. Hậu quả làm anh L bị thương nặng dẫn đến tử vong và gây thương tích cho anh Lê Văn T.

Trên cơ sở phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nguyên nhân, điều kiện dẫn đến tội phạm, nhân thân của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Dương Quốc T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến

01 năm 06 tháng và phạt bổ sung là cấm bị cáo Dương Quốc T hành nghề lái xe ô tô trong khoảng thời gian từ 01 năm đến 05 năm;

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Văn T, người đại diện hợp pháp của người bị hại Đỗ Văn L đã được bồi thường xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, nên đề nghị không giải quyết;

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho Dương Quốc T 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Dương Quốc T và 01 giấy phép lái xe hạng A1, hạng C số 870155006828 do Sở giao thông vận tải Đồng Tháp cấp ngày 11/9/2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc T thừa nhận, trình bày chi tiết hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả và tại phần tranh luận bị cáo cũng không phát biểu tranh luận gì với Kiểm sát viên, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời thừa nhận tội của bị cáo Dương Quốc T phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác thu thập được và tại phần tranh luận bị cáo cũng thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ thể lực và trí lực, nhận biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Vì vậy hành vi của bị cáo T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*, phạm vào khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ quy định:

"1. Trên đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, hai xe đi ngược chiều tránh nhau, người điều khiển phải giảm tốc độ và cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình.".

Tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khoẻ, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.".

Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Quốc T là nghiêm trọng do vô ý gây thiệt hại đến tính mạng anh Đỗ Văn L, sức khỏe của anh Lê Văn T, làm tổn thương tình cảm, tinh thần của gia đình người bị hại L, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của anh T, gây tác động không tốt đến môi trường giao thông trong cộng đồng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an địa phương. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày

hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm mục đích giáo dục phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp nghiêm trọng do vô ý; đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong phần thiệt hại cho người bị hại và người đại diện của người bị hại; người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự đối với Dương Quốc T. Do đó, xét thấy không cần phải bắt bị cáo đi chấp hành án phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 60 của Bộ luật hình sự là đủ để giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã được bồi thường xong, tại phiên tòa người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên không giải quyết.

Về vật chứng: Đối với 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Dương Quốc T và 01 giấy phép lái xe hạng A1, hạng C số 870155006828 do Sở giao thông vận tải Đồng Tháp cấp ngày 11/9/2015 cho Dương Quốc T là giấy tờ tùy thân của Dương Quốc T được cấp theo quy định của Nhà nước, nên cần giao trả lại cho Dương Quốc T là phù hợp với quy định tại Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Dương Quốc T bị kết tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Quốc T phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

2. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Dương Quốc T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án 26/10/2017.

- Phạt bổ sung: Cấm bị cáo Dương Quốc T hành nghề lái xe ô tô thời gian là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án 26/10/2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho Dương Quốc T 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Dương Quốc T và 01 giấy phép lái xe hạng A1, hạng C số 870155006828 do Sở giao thông vận tải Đồng Tháp cấp ngày 11/9/2015 cho Dương Quốc T.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L đang giữ)

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Dương Quốc T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án này hoặc bản án này được tống đạt theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện L;
- CA huyện L;
- CC THADS huyện L;
- Sở Tư pháp Đồng Tháp;
- BC, BH, ĐDHP BH, NLQ;
- Lưu: HSVA, VPTA (Duẩn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Văn Kiến